

TUẦN :19

KHOA HỌC

Bài 37: TẠI SAO CÓ GIÓ?

I/ MỤC TIÊU

Sau bài học, HS biết:

- Làm thí nghiệm chứng minh không khí chuyển động tạo thành gió.
- Giải thích tại sao có gió?
- Giải thích tại sao ban ngày gió từ biển thổi vào đất liền, ban đêm gió từ đất liền thổi ra biển.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Chong chóng.
- Chuẩn bị theo nhóm: hộp đối l- u, nến, diêm, miếng giẻ hoặc vải nén h- ong.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A. Kiểm tra bài cũ B. Bài mới <i>1. Giới thiệu bài</i> <i>2.HĐ1: Chơi chong chóng</i>	+ Không khí cần cho sự sống ntn? - GV nhận xét, cho điểm. - GV giới thiệu bài * Mục tiêu: Làm thí nghiệm chứng minh KK chuyển động tạo thành gió * Cách tiến hành: B1: Tổ chức h- ồng dẫn - GV kiểm tra chong chóng của HS - HS chơi và tìm hiểu : Khi nào chong chóng không quay? quay? Khi nào nhanh, chậm? B2: Cho HS chơi ngoài sân theo nhóm - Cho HS chơi theo nhóm. Nếu đứng yên mà không có gió thì nó có quay không? Tại sao? Muốn quay phải làm gì? B3: Làm việc trong lớp - Đại diện các nhóm lên báo cáo - GV nhận xét và kết luận : Khi ta chạy, kk xung quanh ta chuyển động tạo ra gió. Gió thổi làm chong	- 2 HS trả lời - Nhận xét và bổ sung - HS lấy chong chóng đã chuẩn bị - Ra sân và thực hành chơi và tự trả lời các câu hỏi GV giao cho: Chong chóng không quay khi không có gió. Quay khi có gió. Gió mạnh quay nhanh. Gió nhẹ quay chậm. - Khi không có gió ta cần tạo gió bằng cách chạy. Bạn nào chạy nhanh thì chong chóng quay nhanh. - Đại diện các nhóm báo cáo

<p>3.HĐ2: Tìm hiểu nguyên nhân gây ra gió</p>	<p>chóng quay. Gió thổi mạnh làm chong chóng quay nhanh. Gió thổi yếu làm chong chóng quay chậm. Không có gió tác động thì chong chóng không quay.</p> <p>* Mục tiêu: HS biết giải thích tại sao có gió * Cách tiến hành: B1: Tổ chức hướng dẫn - Cho HS đọc mục T.Hành trang 74 để làm B2: Nhóm làm thí nghiệm và th/ luận câu hỏi</p> <p>B3: Đại diện các nhóm trình bày - GV nhận xét kết luận: Không khí chuyển động từ nơi lạnh đến nơi nóng. Sự chênh lệch nhiệt độ của KK là nguyên nhân gây ra sự chuyển động của KK. KK chuyển động tạo thành gió.</p>	<p>- HS đọc mục thực hành trang 74 - Các nhóm tiến hành làm thí nghiệm và thảo luận - Đại diện các nhóm trình bày</p>
<p>4.HĐ3: Tìm hiểu nguyên nhân gây ra sự chuyển động của KK trong tự nhiên</p>	<p>* Mục tiêu: G/ thích đọc tại sao ban ngày gió từ biển thổi vào đất liền và đêm từ đất ra biển * Cách tiến hành: B1: Tổ chức hướng dẫn Cho HS làm việc theo cặp và đọc mục bạn cần biết(75) để giải thích mục tiêu B2: HS làm việc theo cặp B3: Đại diện nhóm trình bày - > GV kết luận: Sự chênh lệch nhiệt độ vào ban ngày và ban đêm giữa biển và đất liền làm cho chiều gió thay đổi giữa ngày và đêm</p>	<p>- HS đọc mục bạn cần biết trang 75 và thảo luận theo cặp - Đại diện nhóm lên trả lời</p> <p>- 2,3 HS trả lời.</p>
<p>5.Củng cố, dặn dò</p>	<p>+ Tại sao có gió? - GV nhận xét tiết học.</p>	

KHOA HỌC

Bài 38: GIÓ NHẸ, GIÓ MẠNH. PHÒNG CHỐNG BÃO.

<p>4.HĐ3: Trò chơi <input type="checkbox"/> Ghép chữ vào hình <input type="checkbox"/></p> <p>5.Củng cố, dặn dò</p>	<p>- Gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả - Nhận xét và kết luận: Bão xảy ra là có gió lớn gây thiệt hại về ng-ời và của nh- đồ nhà, cây cối, cột điện...</p> <p>Mục tiêu: Củng cố hiểu biết của học sinh về các cấp độ của gió Cách tiến hành - Giáo viên phô tô lại 4 hình minh họa các cấp độ của gió trang 76 — sgk và viết lời ghi chú vào các tấm phiếu rời - Gọi HS thi gắn chữ vào hình cho phù hợp - Giáo viên nhận xét và tuyên d-ong nhóm thắng cuộc</p> <p>+ Ng-ời ta chia sức gió thành mấy cấp độ? + Nêu những thiệt hại do dông, bão gây ra và cách phòng tránh? - GV nhận xét tiết học, dặn HS s-u tâm tranh ảnh thể hiện bầu không khí sạch, không khí bị ô nhiễm.</p>	<p>- Học sinh lắng nghe yêu cầu - Các nhóm tiến hành chơi</p> <p>- 2,3 HS trả lời.</p>
--	--	---

TUẦN :20

KHOA HỌC

Bài 39: KHÔNG KHÍ BỊ Ô NHIỄM

I/ MỤC TIÊU

Sau bài học, HS biết:

- Phân biệt không khí sạch (trong lành) và không khí bẩn (không khí bị ô nhiễm).
- Nêu những nguyên nhân gây nhiễm bẩn bầu không khí.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- S- u tầm tranh ảnh thể hiện bầu không khí sạch, không khí bị ô nhiễm.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A. Kiểm tra bài cũ	+ Ng- ời ta chia sức gió thành mấy cấp độ? + Nêu những thiệt hại do dông, bão gây ra và cách phòng tránh? - Gv nhận xét, cho điểm.	- 2 HS trả lời - Nhận xét và bổ sung
B. Bài mới <i>1. Giới thiệu bài</i> <i>2.HĐ1: Tìm hiểu về không khí ô nhiễm và không khí sạch</i>	- Gv giới thiệu bài. * Mục tiêu: Phân biệt đ- ợc không khí sạch và không khí bẩn * Cách tiến hành B1: Làm việc theo cặp - Cho học sinh quan sát hình ở trang 78, 79 sgk và chỉ ra đâu là không khí sạch ? Không sạch ? B2: Làm việc cả lớp - Gọi một số học sinh trình bày kết quả - Giáo viên nhận xét và kết luận: Không khí sạch là không khí trong suốt, không màu, không mùi, không vị, chỉ chứa khói, bụi, khí độc, vi khuẩn với một tỷ lệ thấp không làm hại đến sức khỏe con ng- ời. Không khí bẩn là không khí có chứa một trong các loại khói, khí độc, bụi....có hại cho sức khỏe con ng- ời...	- Học sinh quan sát hình 78, 79 sgk và chỉ ra hình 1 là ô nhiễm; Hình 2 là trong lành vì có cây cối xanh tươi, không gian thoáng đãng; Hình 3, 4 cũng là ô nhiễm - Nhận xét và bổ sung
<i>3.HĐ2: Thảo luận về những nguyên nhân gây ô nhiễm không khí</i>	* Mục tiêu: Nêu những nguyên nhân gây nhiễm bẩn bầu không khí * Cách tiến hành - Cho học sinh liên hệ thực tế - Giáo viên nhận xét và kết luận: Nguyên nhân làm không khí bị ô nhiễm là do bụi tự nhiên, bụi núi lửa, bụi do hoạt động của con ng- ời. Do khí độc của sự lên men thối của các xác sinh vật, rác thải, sự	- Học sinh tự liên hệ thực tế trong cuộc sống hàng ngày - Nhận xét và bổ sung

4. <i>Củng cố, dặn dò</i>	<p>cháy than đá, dầu mỏ, tàu xe, nhà máy....</p> <p>+ Nêu những nguyên nhân gây nhiễm bẩn bầu không khí? - GV nhận xét tiết học, dặn HS s-u tầm tranh ảnh về các hoạt động bảo vệ môi trường không khí.</p>	- 2,3 HS trả lời.
---------------------------	---	-------------------

KHOA HỌC

Bài 40: **BẢO VỆ BẦU KHÔNG KHÍ TRONG SẠCH**

I/ MỤC TIÊU

Sau bài học, HS biết:

- Nêu những việc nên và không nên làm để bảo vệ bầu không khí trong sạch.
- Cam kết thực hiện bảo vệ bầu không khí trong sạch.
- Vẽ tranh cổ động tuyên truyền bảo vệ bầu không khí trong sạch.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- S- u tầm tranh ảnh, t- liệu về các hoạt động bảo vệ bầu không khí trong sạch.
- Giấy trắng khổ to, bút màu.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A. Kiểm tra bài	+ Nêu những nguyên nhân gây nhiễm	- 2 HS trả lời

<p>cũ</p> <p>B. Bài mới</p> <p><i>1. Giới thiệu bài</i></p> <p><i>2.HĐ1: Tìm hiểu những biện pháp bảo vệ bầu không khí trong sạch</i></p> <p><i>3.HĐ2: Vẽ tranh cổ động bảo vệ bầu không khí trong sạch</i></p> <p><i>4. Củng cố, dặn dò</i></p>	<p>bầu bầu không khí?</p> <p>- Gv nhận xét, cho điểm.</p> <p>- Gv giới thiệu bài.</p> <p>* Mục tiêu: Nêu những việc nên và không nên làm để bảo vệ bầu KK trong lành</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>B1: Làm việc theo cặp Cho HS quan sát hình 80,81 và trả lời</p> <p>B2: Làm việc cả lớp</p> <p>- Gọi một số HS trình bày kết quả</p> <p>- Cho HS liên hệ bản thân, gia đình...</p> <p>- GV nhận xét và kết luận: Chống ô nhiễm KK bằng cách thu gom và sử lí rác, phân hợp lí. Giảm l- ượng khí thải độc hại.... Bảo vệ rừng và trồng nhiều cây xanh</p> <p>* Mục tiêu: Bản thân HS cam kết bảo vệ bầu KK trong sạch và tuyên truyền cổ động ng- ời khác cùng bảo vệ</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>B1: Tổ chức và hóng dẫn</p> <p>- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ</p> <p>B2: Thực hành</p> <p>- Cho HS thực hành theo nhóm</p> <p>- GV đi đến các nhóm để kiểm tra và giúp đỡ</p> <p>B3: Trình bày và đánh giá</p> <p>- Cho HS treo sản phẩm</p> <p>- Gọi đại diện các nhóm phát biểu cam kết</p> <p>- GV đánh giá và nhận xét</p> <p>+ Cần phải làm gì để bảo vệ bầu KK trong sạch?</p> <p>- GV nhận xét tiết học, dặn HS chuẩn bị theo nhóm: ống bơ, th- ớc, sỏi, trống nhỏ, ít vụn giấy,...</p>	<p>- Nhận xét và bổ sung</p> <p>- HS quan sát hình 80, 81 và trả lời: Các hình 1,2, 3, 5, 6, 7 là những việc nên làm để bảo vệ bầu không khí trong lành. Còn H 4 là không nên làm</p> <p>- Một số HS báo cáo kết quả</p> <p>- HS tự liên hệ về biện pháp bảo vệ bầu không khí trong lành</p> <p>- Các nhóm nhận nhiệm vụ</p> <p>- HS phân công vẽ tranh cổ động và viết cam kết bảo vệ bầu không khí trong lành</p> <p>- HS thực hành theo nhóm</p> <p>- Các nhóm trình bày</p> <p>- 2,3 HS trả lời.</p>
--	---	--

TUẦN 21

KHOA HỌC

Tiết 41- ÂM THANH

I. MỤC TIÊU:

Sau bài học, HS có thể:

- Nhận biết đ- ọc những âm thanh xung quanh.
- Biết và thực hiện đ- ọc các cách khác nhau để làm cho vật phát ra âm thanh.
- Nêu đ- ọc ví dụ làm thí nghiệm đơn giản chứng minh về sự liên hệ giữa rung động và sự phát ra âm thanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Chuẩn bị theo nhóm :
 - +ống bơ, th- ớc, vài hòn sỏi.
 - +Trống nhỏ, một ít vụn giấy.
 - +Một số đồ vật khác để tạo ra âm thanh : kéo, l- ọc....
 - +Đài và băng cat- xét ghi âm thanh của một số máy móc, sấm sét... (nếu có)
- Chuẩn bị chung : Đàn ghi ta.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
--------------------	-------------------

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><u>A. Kiểm tra bài cũ:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu những việc nên làm và không nên làm để bảo vệ bầu không khí trong lành. - GV nhận xét, đánh giá. <p><u>B. Bài mới:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu và ghi tên bài. <p>1. Hoạt động 1: Tìm hiểu các âm thanh xung quanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Mục tiêu:</i> Nhận biết đ- ọc những âm thanh xung quanh. * <i>Nội dung:</i> - GV phân nhóm 4 và ra yêu cầu. <ul style="list-style-type: none"> - Nêu các âm thanh mà em biết. - Trong các âm thanh kể trên, những âm thanh nào do con ng- ời gây ra; những âm thanh nào th- ờng nghe đ- ọc vào sáng sớm, ban ngày, buổi tối;? <p><u>2. Hoạt động 2: Thực hành các cách phát ra âm thanh</u></p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Mục tiêu:</i> HS biết và thực hiện đ- ọc các cách khác nhau để làm cho vật phát ra âm thanh * <i>Nội dung:</i> - GV nêu vấn đề <ul style="list-style-type: none"> - Tìm cách tạo ra âm thanh với các vật cho trên hình 2 trang 82 SGK <p><u>3. Hoạt động 3: Tìm hiểu khi nào vật phát ra âm thanh</u></p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Mục tiêu :</i> HS nêu đ- ọc ví dụ làm thí nghiệm đơn giản chứng minh về sự liên hệ giữa rung động và sự phát ra âm thanh. * <i>Nội dung:</i> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu vấn đề: Ta thấy âm thanh phát ra từ nhiều nguồn với những cách khác nhau. Vậy có điểm nào chung khi âm thanh đ- ọc phát ra hay không? - HS làm thí nghiệm “Gõ trống” theo hướng dẫn ở trang 83 SGK. HS sẽ thấy đ- ọc mối liên hệ giữa sự rung động của trống và âm thanh do trống phát ra. - Để tay vào yết hầu để phát hiện ra sự rung động 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS trả lời. - HS nhận xét. - <i>HS mở SGK</i> - GV hỏi, HS trả lời. - HS khác nhận xét, bổ sung. - Các nhóm làm việc - Đại diện nhóm trình bày. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS thảo luận nhóm đôi. - Đại diện nhóm, báo cáo kết quả. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - GV giải thích thêm. - HS làm thí nghiệm

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>của dây thanh quản khi nói. GV giải thích thêm: Khi nói, không khí từ phổi đi lên khí quản, qua dây thanh quản làm cho các dây thanh rung động. Rung động này tạo ra âm thanh. Nhận xét: Âm thanh do các vật rung động phát ra.</p> <p>4. Hoạt động 4: Trò chơi tiếng gì, ở phía nào thế? *<i>Mục tiêu:</i> Phát triển thính giác (khả năng phân biệt đ-ợc các âm thanh khác nhau, định h-ớng nơi phát ra âm thanh). * <i>Nội dung:</i> Mỗi nhóm gây tiếng động một lần (khoảng nửa phút), nhóm kia cố nghe xem tiếng động do vật nào gây ra rồi viết vào giấy. C. Củng cố - dẫn dò: - Đọc bạn cần biết SGK - GV nhận xét giờ học</p>	<p>- Các nhóm tham gia chơi, cả lớp theo dõi, nếu nhóm nào đoán đúng nhiều hơn thì nhóm đó thắng. (chia 2 nhóm)</p> <p>- 1 HS đọc SGK.</p>

KHOA HỌC

Tiết 42 : SỰ LAN TRUYỀN ÂM THANH

I. MỤC TIÊU:

Sau bài học, HS có thể:

- Nhận biết đ-ợc tại ta nghe đ-ợc âm thanh khi rung động từ vật phát ra âm thanh đ-ợc lan truyền trong môi tr-ờng (khí, lỏng hoặc rắn) tới tai.
- Nêu ví dụ hoặc làm thí nghiệm chứng tỏ âm thanh yếu đi khi lan truyền ra xa nguồn.
- Nêu ví dụ về âm thanh có thể lan truyền qua chất rắn, chất lỏng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Chuẩn bị theo nhóm :
- +2 ống bơ, vài vụn giấy, 2 miếng ni lông, dây chun, một sợi dây mềm, trống, đồng hồ, túi ni lông, chậu n-ớc.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>A.Kiểm tra bài cũ: Nêu các cách phát ra âm thanh mà em biết? - GV nhận xét, đánh giá.</p> <p>B. Bài mới: - Giới thiệu bài: Nêu yêu cầu của tiết học.</p> <p>1.Hoạt động 1: Tìm hiểu về sự lan truyền âm thanh</p>	<p>- 2 HS trả lời. - HS nhận xét.</p>